

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 427/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 199x

Cư trú tại: Thôn T, xã Tiên D, huyện Đ, thành phố H.

Bị đơn: Chị Nghiêm Thị V, sinh năm 199x

Cư trú tại: Thôn T, xã Tiên D, huyện Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn S và chị Nghiêm Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn S và chị Nghiêm Thị V không có con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Văn S và chị Nghiêm Thị V thống nhất tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn S tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn S phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số

AA/2020/0045588 ngày 18/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại anh Nguyễn Văn S 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã T, huyện Đ, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 107/2019 ngày 06/11/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)